

TỔNG HỢP KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

STT	NỘI DUNG	ĐVT	08 THÁNG NĂM 2023	SO VỚI			
				KẾ HOẠCH NĂM 2023	TỶ LỆ %	CÙNG KỲ NĂM 2022	TỶ LỆ %
1	Tổng Công suất (hiện có)	m ³ /ngđ	260.000				
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	43.642.914	76.229.682	57%	45.171.581	97%
3	Tỷ lệ thất thoát nước	%	0,53%			0,94%	
4	Tổng doanh thu	VNĐ	398.809.938.127	642.209.199.405	62%	314.403.269.473	127%
	+ Doanh thu sản xuất nước	VNĐ	301.857.653.345	526.807.565.509	57%	311.804.377.017	97%
	+ Doanh thu hoạt động tài chính	VNĐ	96.732.084.785	115.022.433.896	84%	1.829.034.219	5289%
	+ Thu nhập khác	VNĐ	220.199.997	379.200.000	58%	769.858.237	29%
5	Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	206.966.248.181	298.405.562.434	69%	128.136.155.689	162%

Ghi chú: - Lợi nhuận sau thuế 8 tháng đầu năm 2023 tăng so với cùng kỳ năm 2022 nguyên nhân do trong kỳ năm 2023 có ghi nhận doanh thu tài chính - cổ tức năm 2022 của Công ty CP - Tổng Công ty Nước - Môi trường Bình Dương.